

Họ và tên:

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 14

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. $\frac{5}{100}$ viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 0,5 B. 0,05 C. 0,005 D. 5,00

Câu 2. Phân số $\frac{2}{5}$ được chuyển thành số thập phân là?

- A. 0,4 B. 2,5 C. 4 D. 40

Câu 3. Chữ số 5 trong số thập phân 342,205 có giá trị là?

- A. $\frac{5}{1000}$ B. $\frac{5}{10}$ C. $\frac{5}{100}$ D. $\frac{5}{10000}$

Câu 4. Số lớn nhất trong các số 39,402; 39,204; 40,392; 40,293 là:

- A. 40,392 B. 39,204 C. 40,293 D. 39,402

Câu 5. Một tổ gồm 5 người đắp xong một đoạn đường trong 20 ngày. Hỏi nếu tổ đó có 10 người thì đắp xong đoạn đường đó trong bao nhiêu ngày?

- A. 5 ngày B. 2 ngày C. 10 ngày D. 15 ngày

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Tính:

a) $\frac{1}{2} + \frac{3}{4} \times \frac{1}{3}$

b) $\frac{2}{3} + \frac{1}{2} - \frac{5}{12}$

.....
.....
.....
.....

Câu 2. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm:

a) 2m5dm =m

b) 4 tạ 5 yến = tạ

c) 12m²6dm²=..... m²

d) 4ha17dam²=..... ha

Câu 3. Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 60m, chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài.

a. Tính diện tích thửa ruộng đó.

b. Biết rằng, cứ 100m² thu hoạch được 50kg thóc. Hỏi trên cả thửa ruộng đó người ta thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 4. Tìm ba số thập phân thích hợp để viết vào chỗ chấm, sao cho: $0,2 < \dots < 0,23$

.....

.....

.....

.....